

Số: 01/2022/QĐST- KDTM

Quảng Xương, ngày 25 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 06/2021/TLST - KDTM ngày 01 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP Đ.

Địa chỉ: phường T, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn T - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT- Ngân hàng TMCP Đ.

Người đại diện theo ủy quyền:

- Bà Lã Thị H - Chức vụ: Phó Giám đốc khối xử lý nợ Ngân hàng TMCP Đ.

(Theo Giấy ủy quyền số 604/2021/UQ - SeABank ngày 27/5/2021 của Chủ tịch HĐQT Ngân hàng TMCP Đ).

- Ông Nguyễn Tuấn L - Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ Miền Trung - Ngân hàng TMCP Đ.

(Theo Giấy ủy quyền số 9552/2021/ UQ - SeABank ngày 24/6/2021 của Phó Giám đốc khối xử lý nợ - Ngân hàng TMCP Đ).

*** Bị đơn:** Công ty TNHH xây dựng N.

Địa chỉ: xã Đ, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Tuấn P - Chức vụ: Giám đốc

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Đoàn Đình Q - sinh năm 1978

Địa chỉ: xã Đ, huyện Quảng Xương, Thanh Hóa.

- Bà Lê Thị H - sinh năm 1980

Địa chỉ: xã Đ, huyện Quảng Xương, Thanh Hóa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về việc ký kết hợp đồng:** Các bên thống nhất như Hợp đồng tín dụng theo hạn mức số 2028300064/HDTDTHM-BL; Hợp đồng hạn mức thấu chi số 2028300065/HĐHMTC; Hợp đồng hạn mức tín dụng thẻ số 2028300064/HĐHMTHE ngày 09/10/2020 giữa Ngân hàng và Công ty TNHH xây dựng Đức Phong ViNa đã ký kết về số tiền vay, lãi suất và thời hạn trả nợ là đúng.

*** Về số tiền nợ các bên thống nhất:**

Tính đến ngày hòa giải 17/3/2022 Công ty TNHH xây dựng N còn nợ Ngân hàng TMCP Đ số tiền của Hợp đồng tín dụng theo hạn mức số 2028300064/HDTDTHM-BL; Hợp đồng hạn mức thấu chi số 2028300065/HĐHMTC; Hợp đồng hạn mức tín dụng thẻ số 2028300064/HĐHMTHE ngày 09/10/2020 là: 2.257.737.105đ (*Hai tỉ, hai trăm năm mươi bảy triệu, bảy trăm ba mươi bảy nghìn, một trăm linh năm đồng*). Trong đó, Nợ gốc: 1.975.916.280đ; Nợ lãi: 281.820.825đ; lãi trong hạn: 9.342.441đ; lãi quá hạn 272.478.384đ.

*** Về thời hạn và phương thức thanh toán các bên thống nhất như sau:**

- Kỳ 1: Từ ngày 17/3/2022 đến ngày 31/3/2022 Công ty TNHH xây dựng N trả cho Ngân hàng TMCP Đ 500.000.000đ (*Năm trăm triệu đồng*) tiền gốc.

- Kỳ 2: Từ ngày 01/4/2022 đến ngày 30/4/2022 Công ty TNHH xây dựng N trả cho Ngân hàng TMCP Đ 500.000.000đ (*Năm trăm triệu đồng*) tiền gốc.

- Kỳ 3: Từ ngày 01/5/2022 đến ngày 31/5/2022 Công ty TNHH xây dựng N thanh toán cho Ngân hàng TMCP Đ toàn bộ số tiền còn lại là 1.257.737.105đ và số tiền lãi phát sinh theo các Hợp đồng: Hợp đồng tín dụng theo hạn mức số 2028300064/HDTDTHM-BL; Hợp đồng hạn mức thấu chi số 2028300065/HĐHMTC; Hợp đồng hạn mức tín dụng thẻ số 2028300064/HĐHMTHE và các giấy nhận nợ kèm theo (nếu có), kể từ ngày 18/3/2022 cho đến khi Công ty TNHH xây dựng N thanh toán toàn bộ khoản vay.

Nếu Công ty TNHH xây dựng N vi phạm bất kỳ thời hạn trả nợ nào như đã cam kết nêu trên thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên phát mại tài sản bảo đảm là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 556-3, tờ bản đồ số 3, địa chỉ: xã Đ, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa; theo Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất Số công chứng 1465, Quyền số 02/TP/CC-SCC/HĐGD ngày 04/04/2018; Phụ lục Hợp đồng 01 Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số Công chứng 6005, Quyền số 06 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 21/12/2018 tại Văn phòng Công chứng Tân Hoàng Gia giữa Ngân hàng TMCP Đ và ông Đoàn Đình Q, bà Lê Thị H mà các bên đã ký kết để thu hồi toàn bộ khoản vay cho Ngân hàng.

*** Về án phí:** Công ty TNHH xây dựng N phải nộp 38.577.000đ án phí giá ngạch Kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Ngân hàng TMCP Đ không phải chịu án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm và được nhận lại 35.000.000đ tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số AA/2021/0009242 ngày 01/11/2021 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện Quảng Xương;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Quảng Xương;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đào Thị Thu Thủy

